

Số: /KH-TTr

Lai Châu, ngày tháng 7 năm 2024

KẾ HOẠCH
Thực hiện nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh
của tỉnh Lai Châu (PCI) năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 2398/KH-UBND ngày 24/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Lai Châu năm 2024, Thanh tra tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 20/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch số 2398/KH-UBND ngày 24/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Cải thiện, nâng cao chỉ số thành phần “Chi phí thời gian”, “Chi phí không chính thức” được giao làm đầu mối và các chỉ tiêu do cơ quan Thanh tra tỉnh được giao chủ trì, phấn đấu chỉ số thành phần “Chi phí thời gian” đạt 7,60 điểm (tăng 0,16 điểm) và “Chi phí không chính thức” đạt 7,40 điểm (tăng 0,16 điểm) so với năm 2023.

2. Yêu cầu

Xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện nhiệm vụ, giải pháp cải thiện, nâng cao chỉ số thành phần “Chi phí thời gian”, “Chi phí không chính thức”.

Các nhiệm vụ, giải pháp đề ra phải cụ thể, có tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với tình hình thực tế và chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan. Có sự phối hợp chặt chẽ với các sở, ban ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan có liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Với nhiệm vụ được giao là cơ quan theo dõi, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu cải thiện, nâng cao chỉ số thành phần “Chi phí thời gian”, “Chi phí không chính thức”, Thanh tra tỉnh đề nghị các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm Chỉ thị số 19-CT-TU ngày 23/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực. Thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 20/5/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh; Kế hoạch

số 2398/KH-UBND ngày 24/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Lai Châu năm 2024 và tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể sau:

1. Chỉ số thành phần “Chi phí thời gian”

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 - 2025.

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, trong đó chú trọng tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp mới liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp để các doanh nghiệp nắm được các quy định mới về điều kiện đầu tư kinh doanh, quyền và nghĩa vụ của cơ quan nhà nước và của doanh nghiệp. Thường xuyên cập nhật, đăng tải văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành, các văn bản chỉ đạo điều hành, các quyết định về đầu tư, xây dựng, chương trình, dự án và văn bản có liên quan về thủ tục đăng ký dự án đầu tư, đăng ký kinh doanh, các thủ tục hành chính lên Cổng thông tin điện tử tỉnh, các Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị để các doanh nghiệp dễ tiếp cận, tìm hiểu và thực hiện theo quy định của pháp luật.

Tăng cường công tác giải đáp, tư vấn, hướng dẫn doanh nghiệp, nhà đầu tư trong việc thực hiện pháp luật, thủ tục đăng ký doanh nghiệp, đầu tư kinh doanh. Tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp sử dụng dịch vụ tìm kiếm thông tin thị trường, tư vấn pháp luật, dịch vụ hỗ trợ pháp lý nhằm bảo đảm quyền, lợi ích cho doanh nghiệp. Triển khai Kế hoạch số 1592/KH-UBND ngày 04/5/2023 về thực hiện Quyết định số 345/QĐ-TTg ngày 05/4/2023 của Thủ Tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030”.

Tiếp tục đẩy mạnh việc xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức. Rà soát, bố trí cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất, năng lực trong giải quyết công việc cho người dân, doanh nghiệp. Tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức toàn diện cả về chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng giao tiếp, ứng xử, văn hóa công sở, đạo đức công vụ nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm, hiệu quả giải quyết công việc và thái độ phục vụ người dân, doanh nghiệp thân thiện, nhiệt tình. Thường xuyên lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp đối với cán bộ, công chức, viên chức khi tiếp xúc giải quyết công việc. Thực hiện có hiệu quả việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức hàng năm đảm bảo đánh giá đúng phẩm chất, năng lực, kết quả thực hiện nhiệm vụ, tinh thần, thái độ phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Thực hiện có hiệu quả hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, hoàn thành việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trọng tâm năm 2024 trên địa bàn tỉnh Lai Châu theo Kế hoạch số 129/KH-UBND ngày 10/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh

và Kế hoạch số 69/KH-TTr ngày 16/01/2024 của Thanh tra tỉnh về triển khai công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024; thường xuyên rà soát thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết, nhất là các thủ tục hành chính liên quan đến đất đai, đăng ký kinh doanh, hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh... nhằm đề xuất, kiến nghị cắt giảm những thủ tục, quy định không cần thiết, không hợp lý, không hợp pháp gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trong quá trình thực hiện và tiếp tục cắt giảm, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, không để doanh nghiệp phải đi lại nhiều lần để hoàn tất thủ tục. Thực hiện niêm yết công khai thủ tục hành chính, phí, lệ phí đảm bảo rõ ràng, đầy đủ theo quy định để người dân và doanh nghiệp dễ tiếp cận, tra cứu, thực hiện.

Triển khai thực hiện có hiệu quả về cải cách hành chính và tuyên truyền công tác cải cách hành chính theo Kế hoạch số 5108/KH-UBND ngày 28/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Lai Châu năm 2024 và Kế hoạch số 340/KH-UBND ngày 21/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tuyên truyền công tác cải cách hành chính tỉnh Lai Châu năm 2024.

Tăng cường hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến qua Cổng dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh, cổng dịch vụ công quốc gia, giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích. Nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo giải quyết trước hoặc đúng thời gian theo quy định; tăng cường giám sát, công khai, minh bạch việc giải quyết thủ tục hành chính đối với người dân, doanh nghiệp, bảo đảm 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được cập nhật, theo dõi tình hình giải quyết qua Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh.

Thực hiện thanh tra theo đúng kế hoạch đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2302/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2024.

Nâng cao chất lượng khảo sát trước khi tiến hành thanh tra, kiểm tra nhằm xác định nội dung thanh tra, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm. Quá trình thực hiện thường xuyên rà soát, đối chiếu với chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm toán của Kiểm toán nhà nước, Thanh tra Chính phủ, Thanh tra bộ, ngành Trung ương, cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh và kế hoạch kiểm tra, giám sát của các cơ quan chức năng, đồng thời tiếp nhận các phản ánh của doanh nghiệp để báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định khi xảy ra chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

Các cơ quan, địa phương khi tiến hành kiểm tra thường xuyên theo chức năng, phạm vi lĩnh vực quản lý nhà nước cần rà soát, đối chiếu với chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm tra đã được UBND tỉnh phê duyệt nhằm đảm bảo không thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp quá 01 lần/ năm theo tinh thần Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ (*Trừ trường hợp thanh tra, kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật*).

- Tăng cường giám sát hoạt động của Đoàn thanh tra, kiểm tra, quán triệt thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 1390/KH-UBND ngày 24/7/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Chỉ thị số 769/CT-TTCTP ngày 17/5/2019 của Thanh tra Chính phủ về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với công chức, viên chức ngành thanh tra; Thông tư số 01/2021/TT-TTCTP ngày 11/3/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong ngành Thanh tra và cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân nhằm ngăn chặn, phát hiện và xử lý nghiêm minh cán bộ, công chức, viên chức có hành vi nhũng nhiễu trong quá trình thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp.

Thực hiện công khai chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm tra và kết luận, kết quả thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp theo quy định, khuyến khích công khai kế hoạch thanh, kiểm tra được cấp có thẩm quyền phê duyệt trên Website của cơ quan, đơn vị.

2. Chỉ số thành phần “Chi phí không chính thức”

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc rà soát văn bản quy phạm pháp luật nói chung, quy định về phí, lệ phí, thủ tục hành chính nói riêng nhằm kịp thời phát hiện và kiến nghị cấp có thẩm quyền cắt giảm triệt để các chi phí không hợp lý trong tuân thủ quy định pháp luật và thực hiện thủ tục hành chính về đầu tư kinh doanh, ngăn chặn và đẩy lùi các hành vi làm phát sinh chi phí không chính thức cho doanh nghiệp. Rà soát, đánh giá, nâng tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

- Tiếp tục thực hiện tốt các giải pháp về phòng ngừa tham nhũng, thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 1390/KH-UBND ngày 24/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Công điện số 724/CD-TTg ngày 18/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ. Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 16-KH/TU ngày 13/4/2021 của Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Tiếp tục công khai đường dây nóng và hộp thư điện tử tiếp nhận, xử lý thông tin phản ánh, khiếu nại, tố cáo về hành vi nhũng nhiễu gây phiền hà đối với người dân và doanh nghiệp (*Số điện thoại cố định 0213.3883.388; địa chỉ thư điện tử duongdaynong@laichau.gov.vn*) tại trụ sở làm việc, bộ phận một cửa và đăng tải trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; chú trọng thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với các đơn vị trực thuộc và cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, kịp thời phát hiện và thay thế những cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất kém, năng lực yếu, có hành vi, biểu hiện, bị phản ánh về việc nhũng nhiễu, phiền hà, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị ngành dọc trên địa bàn tỉnh, đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nhằm cải thiện, nâng cao các chỉ số thành phần “Chi phí thời gian”, “Chi phí không chính thức” theo chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực quản lý. Các cơ quan, đơn vị, địa phương được giao chủ trì các chỉ tiêu thuộc chỉ số thành phần “Chi phí thời gian”, “Chi phí không chính thức” (theo biểu tổng hợp số 01 đính kèm), khi xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch 2398/KH-UBND ngày 24/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh, đề nghị gửi Kế hoạch thực hiện về Thanh tra tỉnh để theo dõi, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Các phòng trực thuộc Thanh tra tỉnh chủ trì theo dõi, tham mưu thực hiện các giải pháp nhằm cải thiện, nâng cao điểm số/tỷ lệ % đối với các chỉ tiêu thuộc chỉ số thành phần “Chi phí thời gian”, “Chi phí không chính thức” theo nhiệm vụ được phân công (Có biểu số 02 kèm theo).

3. Giao Phòng Giám sát, kiểm tra và xử lý sau thanh tra - Thanh tra tỉnh là đầu mối theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh năm 2024 của Thanh tra tỉnh./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/c);
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- Hiệp Hội DN, Hội DN trẻ tỉnh Lai Châu;
- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- Văn phòng, các phòng NV1,2,3;
- Trang Thông tin điện tử Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT, NV4.

CHÁNH THANH TRA

Trần Quốc Khanh

**BIỂU TỔNG HỢP PHÂN CÔNG THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU
THUỘC CHỈ SỐ THÀNH PHẦN “CHI PHÍ THỜI GIAN”, “CHI PHÍ KHÔNG CHÍNH THỨC” NĂM 2024
THEO KẾ HOẠCH SỐ 2398/KH-UBND NGÀY 24/6/2024 CỦA UBND TỈNH**
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-TTr, ngày /7/2024 của Thanh tra tỉnh)

STT	Chỉ số thành phần PCI		Kết quả thực hiện năm 2023		Kế hoạch năm 2024		Đơn vị đầu mối/chủ trì	Ghi chú
			Điểm số, tỷ lệ %	Xếp hạng (so với cả nước)	Điểm số, tỷ lệ %	Xếp hạng (so với cả nước)		
1	Chi phí thời gian		7,44	49	7,60	40-42	Thanh tra tỉnh đầu mối	
	1.1	Tỷ lệ DN dành hơn 10% quỹ thời gian để tìm hiểu và thực hiện QĐPL (%)	20	36			Sở Tư pháp chủ trì	
	1.2	CBCC thân thiện (%)	90	11			Sở Nội vụ chủ trì	
	1.3	CBCC giải quyết công việc hiệu quả (%)	86	44			Sở Nội vụ chủ trì	
	1.4	DN không phải đi lại nhiều lần để hoàn tất thủ tục (%)	81	41			Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố	
	1.5	Thủ tục giấy tờ đơn giản (%)	83	29			Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố	
	1.6	Phí, lệ phí được niêm yết công khai (%)	92	46			Trung tâm phục vụ hành chính công, Bộ phận một cửa các huyện, thành phố	
	1.7	Thời gian thực hiện TTHC được rút ngắn hơn so với quy định (%)	83	49			Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố	
	1.8	Tỷ lệ DN không gặp khó khăn khi thực hiện TTHC trực tuyến (% Đồng ý)	76	38			Thanh tra tỉnh chủ trì	

	1.9	Thực hiện TTHC trực tuyến giúp tiết giảm thời gian cho DN (% Đồng ý)	74	42			Thanh tra tỉnh chủ trì	
	1.10	Thực hiện TTHC trực tuyến giúp tiết giảm chi phí cho DN (% Đồng ý)	72	42			Thanh tra tỉnh chủ trì	
	1.11	Nội dung thanh, kiểm tra bị trùng lặp (%)	11	20			Thanh tra tỉnh chủ trì	
	1.12	Tỉ lệ DN bị thanh, kiểm tra từ 3 cuộc trở lên trong năm (%)	18	2			Thanh tra tỉnh chủ trì	
	1.13	Tỷ lệ DN nhận thấy cán bộ thanh, kiểm tra lợi dụng thực thi công vụ nhũng nhiễu DN	12	11			Thanh tra tỉnh chủ trì	
	1.14	Số giờ trung vị cho mỗi cuộc làm việc với thanh tra, kiểm tra thuế	24	14			Thanh tra tỉnh chủ trì	
2	Chi phí không chính thức		7,24	22	7,40	15-20	Thanh tra tỉnh đầu mối	
	2.1	Các DN cùng ngành thường phải trả thêm các khoản CPKCT (% Đồng ý)	33	34			Thanh tra tỉnh chủ trì	
	2.2	Công việc đạt được kết quả mong đợi sau khi trả CPKCT (%luôn luôn/hầu hết)	44	30			Thanh tra tỉnh chủ trì	
	2.3	Hiện tượng nhũng nhiễu khi giải quyết TTHC cho DN là phổ biến (% Đồng ý)	55	60			Thanh tra tỉnh chủ trì	
	2.4	Các khoản CPKCT ở mức chấp nhận được (% Đồng ý)	86	30			Thanh tra tỉnh chủ trì	
	2.5	Tỉ lệ DN có chi trả CPKCT cho cán bộ thanh, kiểm tra (%)	19	22			Thanh tra tỉnh chủ trì	

	2.6	Tỷ lệ DN trả CPKCT khi thực hiện thủ tục ĐKDN / sửa đổi ĐKDN (%)	5	46			Thanh tra tỉnh chủ trì	
	2.7	Tỷ lệ DN trả CPKCT khi thực hiện thủ tục đề nghị cấp giấy phép kinh doanh có điều kiện (%)	15	43			Thanh tra tỉnh chủ trì	
	2.8	Tỷ lệ DN trả CPKCT cho cán bộ thanh, kiểm tra phòng cháy, chữa cháy (%)	25	12			Thanh tra tỉnh chủ trì	
	2.9	Tỷ lệ DN trả CPKCT cho cán bộ thanh, kiểm tra môi trường (%)	46	11			Thanh tra tỉnh chủ trì	
	2.10	Tỷ lệ DN trả CPKCT cho cán bộ quản lý thị trường (%)	17	15			Thanh tra tỉnh chủ trì	
	2.11	Tỷ lệ DN trả CPKCT cho cán bộ thanh, kiểm tra thuế (%)	27	27			Thanh tra tỉnh chủ trì	
	2.12	Tỷ lệ DN trả CPKCT cho cán bộ thanh, kiểm tra xây dựng	22	5			Thanh tra tỉnh chủ trì	
	2.13	Tỉ lệ DN phải chi hơn 10% doanh thu cho các loại CPKCT (%)	4	15			Thanh tra tỉnh chủ trì	
	2.14	Tỉ lệ DN có chi trả CPKCT trong thực hiện TTHC đất đai (%)	38	27			Thanh tra tỉnh chủ trì	
	2.15	Chi trả "Hoa hồng" là điều cần thiết để có cơ hội trúng thầu (% Đồng ý)	28	29			Thanh tra tỉnh chủ trì	
	2.16	Có tranh chấp song không lựa chọn Tòa án để giải quyết do lo ngại tình trạng 'chạy án' là phổ biến (%)	38	57			TAND tỉnh chủ trì	

BIỂU PHÂN CÔNG THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU
THUỘC CHỈ SỐ THÀNH PHẦN “CHI PHÍ THỜI GIAN” VÀ “CHI PHÍ KHÔNG CHÍNH THỨC”
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-TTr, ngày /7/2024 của Thanh tra tỉnh)

TT	Chỉ số thành phần PCI		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
1	Chi phí thời gian			
	1.1	Tỉ lệ DN bị thanh, kiểm tra từ 3 cuộc trở lên trong năm (%)	Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo 1	Văn phòng, các phòng nghiệp vụ
	1.2	Nội dung thanh, kiểm tra bị trùng lặp		
	1.3	Số giờ trung vị cho mỗi cuộc làm việc với thanh tra, kiểm tra thuế		
	1.4	Tỷ lệ DN nhận thấy cán bộ thanh, kiểm tra lợi dụng thực thi công vụ những nhiều DN	Phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng	
2	Chi phí không chính thức			
	2.1	Các DN cùng ngành thường phải trả thêm các khoản CPKCT	Phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng	Văn phòng, Các phòng nghiệp vụ
	2.2	Công việc đạt được kết quả mong đợi sau khi trả CPKCT		
	2.3	Tình trạng những nhiều khi giải quyết TTHC cho DN là phổ biến		
	2.4	Các khoản CPKCT ở mức chấp nhận được		
	2.5	Tỉ lệ DN có chi trả CPKCT cho cán bộ thanh, kiểm tra	Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo 1	
	2.6	Tỷ lệ DN trả CPKCT khi thực hiện thủ tục ĐKDN	Phòng Giám sát, kiểm tra và xử lý sau thanh tra	
	2.7	Tỷ lệ DN trả CPKCT khi thực hiện thủ tục đề nghị cấp giấy phép kinh doanh có điều kiện		
	2.8	Tỷ lệ DN trả CPKCT cho cán bộ thanh, kiểm tra phòng cháy, chữa cháy		